

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng
trên địa bàn tỉnh Bình Phước

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Khoản 6, Điều 3 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 196 /TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 81/BC-HĐND-KTNS ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật phí và lệ phí.

2. Đối tượng áp dụng

Chủ đầu tư các công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, bao gồm: Xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, di dời và cấp giấy phép xây dựng có thời hạn; điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng.

3. Quy định mức thu

a) Đối với giấy phép xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo hoặc di dời công trình và dự án, kể cả giấy phép xây dựng có thời hạn công trình:

Mức thu lệ phí: 150.000 đ/giấy phép/lần

b) Đối với giấy phép xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo hoặc di dời nhà ở riêng lẻ, kể cả giấy phép xây dựng có thời hạn nhà ở riêng lẻ:

Mức thu lệ phí: 75.000 đ/giấy phép/lần

c) Đối với các trường hợp điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng:

Mức thu lệ phí: 20.000 đ/giấy phép/lần

d) Trong thời gian 06 tháng kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực, áp dụng mức giảm 50% lệ phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Cụ thể, đối với mức thu tại điểm a khoản này là 75.000 đ/giấy phép/lần, mức thu tại điểm b khoản này là 37.500 đ/giấy phép/lần, mức thu tại điểm c khoản này là 10.000 đ/giấy phép/lần. Sau thời hạn 06 tháng kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực, mức thu lệ phí tiếp tục áp dụng mức thu 100% theo quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này.

4. Đối tượng miễn lệ phí cấp giấy phép xây dựng

Những người được cấp giấy phép xây dựng làm nhà ở, bao gồm: Bố, mẹ, vợ hoặc chồng của liệt sỹ; thương binh; bà mẹ Việt Nam anh hùng; hộ nghèo; người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Đơn vị thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng là các đơn vị cấp giấy phép xây dựng được phân cấp, ủy quyền theo quy định hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu của Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2022.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TC; Bộ XD; Bộ TP (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTTU, TTHĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTHĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm CNTT và TT;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

Huỳnh Thị Hằng